TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN A **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 1094/2022/QĐST-HNGĐ	*Quận A, ngày 23 tháng 8 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN A, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 55, 57, 58, 59, 60, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 212,213 và 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 811/2022/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 7 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Người yêu cầu: Ông **Nguyễn Trường S**, sinh năm: 1985;

Thường trú: 161/3 Tô Ngọc Vân, Khu phố 5, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Người yêu cầu: Bà **Nguyễn Thị Mỹ L**, sinh năm: 1984;

Thường trú: 194/1B đường TX22, Khu phố 7, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Ông Nguyễn Trường S và bà Nguyễn Thị Mỹ L tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh theo giấy chứng nhận kết hôn số 71 ngày 18 tháng 8 năm 2021. Nay ông S và bà L yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Ngọc Như M, sinh ngày 20/6/2021. Hai bên thỏa thuận bà L nuôi con Nguyễn Ngọc Như M, sinh ngày 20/6/2021. Bà L không yêu cầu ông S có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Ông S và bà L mỗi người phải nộp là 150.000 (*một trăm năm mươi nghìn*) đồng.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày 15 tháng 8 năm 2022 lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Trường S và bà Nguyễn Thị Mỹ L thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 71 do Uỷ ban nhân dân Phường T, Quận A, cấp ngày 18/8/2021 không còn giá trị pháp luật.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Ngọc Như Ý, sinh ngày 20/6/2021.

Giao con chung tên Nguyễn Ngọc Như M, sinh ngày 20/6/2021. cho bà L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Bà L không yêu cầu ông S có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con; không ai được cản trở người không trực tiếp nuôi con thực hiện quyền này. Nếu người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người không trực tiếp nuôi con.Vì lợi ích của con, khi có yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc cấp dưỡng cho con.

- Về tài sản chung, nợ chung và các nghĩa vụ dân sự khác: Ông Nguyễn Trường S và bà Nguyễn Thị Mỹ L đều xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Ông Nguyễn Trường S và bà Nguyễn Thị Mỹ L chịu lệ phí vụ việc công nhận thuận tình ly hôn là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng theo biên lai thu số 0023668 ngày 05 tháng 7 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Nguyễn Trường S và bà Nguyễn Thị Mỹ L đã nộp đủ lệ phí.

Các đương sự thi hành tại Chị cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

2. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
-TAND TP.HCM;
-VKSND TP.HCM;
-VKSND Q.A;
-CCTHADS Q.A;
-UBND nơi cấp GCN kết hôn;
-Các đương sự;
-Lưu: VP, HS.

THẨM PHÁN

Triệu Thị Thùy Trang